

TẬP ĐOÀN CNT - KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2829 /QĐ -TVD

Uông Bí, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành quy định phân công nhiệm vụ
Lái tàu, Thợ phụ tàu, Điều vận tàu

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN VÀNG DANH - VINACOMIN

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Than Vàng Danh-Vinacomin;

Căn cứ vào Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác than hầm lò QCVN 01:2011/BCT;

Căn cứ vào công tác quản lý, vận hành thiết bị cơ điện của Công ty;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng CV;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này "Quy định phân công nhiệm vụ Lái tàu, Thợ phụ tàu, Điều vận tàu";

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Bãi bỏ "Quy định số 567/QĐ-TVD-CV, ngày 01/3/2016 "Quy định của Giám đốc Công ty về việc phân công nhiệm vụ Lái – Phụ tàu – Phụ số 1, phụ số 2 – Điều vận";

Điều 3. Các phòng ban, phân xưởng trong Công ty căn cứ quyết định thi hành./. *ph*

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu: VP ; P. C.V



TẬP ĐOÀN CNT -KS VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
THAN VÀNG DANH-VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 13 tháng 11 năm 2023

QUY ĐỊNH

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ
LÁI TÀU – THỢ PHỤ TÀU - ĐIỀU VẬN TÀU
(Ban hành kèm theo quyết định số 2829/QĐ-TVD ngày 13 tháng 11 năm 2023)

TP. CV: *Mến Ngô Minh Tấn*

Phòng AT: *Đỗ Lê Quang Minh*

Người kiểm tra: *Nguyễn Văn Hùng*

Người lập: *Nguyễn Văn Cao Tuấn*



PH. GIÁM ĐỐC

Phạm Thế Hưng
Phạm Thế Hưng



I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Quy định tín hiệu

1.1 . Dùng đèn ắc quy cá nhân để phát tín hiệu báo (vị trí làm việc trong hầm lò & ban đêm).

a. Lắc đầu đèn hướng lên, xuống: Tàu tiến về phía trước. ↓

b. Lắc đầu đèn theo hướng ngang: Tàu dừng lại ↔

c. Quay đầu đèn theo vòng tròn: Tàu lùi lại phía sau. ↻

1.2 . Dùng tay giơ lên ngang đầu để phát tín hiệu báo (vị trí làm việc ban ngày ngoài trời), quy định phát tín hiệu bằng tay.

a. Hất tay về phía trước: Tàu tiến về phía trước.

b. Giơ tay và giữ yên: Tàu dừng.

c. Xoay tay vòng tròn: Tàu lùi.

1.3. Giải nghĩa cách dùng từ:

- Xe goòng, tích chở vật tư thiết bị, tích chuyên dùng gọi là phương tiện vận chuyển.
- Đầu tàu kéo goòng than (đá), rỗng, kéo vật tư thiết bị gọi là đoàn tàu.
- Đầu tàu kéo xe song loan chở người gọi là đoàn tàu chở người.
- Đoàn phương tiện dùng trên đường không lắp nối đầu tàu gọi là đoàn xe .
- Thợ phụ tàu điện cần vệt gọi là **thợ phụ tàu** (được phép ngồi trong ca bin phụ của đầu tàu).

- Thợ phụ tàu điện ắc quy: Để đảm bảo tuyệt đối an toàn thợ phụ tàu là người của Phân xưởng quản lý tàu điện, đã được huấn luyện và kèm cặp phát tín hiệu để dồn ghép, móc nối đoàn xe (goòng, tích, song loan) và được bố trí ở mỗi khu vực sản xuất 01 thợ phụ số 1 để tín hiệu dồn ghép các đoàn xe vào vị trí xếp dỡ tải, theo sự phân công của thợ lái tàu gọi là **Thợ phụ sân ga số 1 (thợ phụ số 1)**.

+ Đối với tàu điện ắc quy 1 ca bin: Không cho phép thợ phụ số 1 ngồi trên ca bin tàu, đầu ca và cuối ca di chuyển theo chuyển song loan chở CBCN.

+ Đối với tàu điện ắc quy 2 ca bin: Cho phép thợ phụ số 1 ngồi trên ca bin còn lại của tàu để di chuyển, nhưng không được điều khiển phanh và điều khiển bộ điều tốc tại ca bin.

- Thợ vận hành tời, thợ phụ sân ga, máng rót: Là công nhân đã được huấn luyện các quy trình, quy định có liên quan đến công tác vận tải bằng tàu điện do các đơn vị sản xuất

quản lý sân ga, máng rót phân công, gọi là **thợ phụ sân ga số 2 (thợ phụ số 2)** có nhiệm vụ phối kết hợp cùng **thợ phụ sân ga số 1** tín hiệu cho lái tàu dồn ghép đoàn xe tại các đường lò cong cua (*được quy định tại quy trình vận hành tời – máng rót sân ga cụ thể cho từng vị trí*).

- Điều vận tàu: Là người trực tiếp chỉ huy chạy tàu theo biểu đồ chạy tàu, chỉ huy việc khắc phục sự cố chạy tàu, ra lệnh cảnh báo tới các đơn vị liên quan, đình chỉ chạy tàu trên tuyến đường sắt phụ trách nếu thấy nguy cơ đe dọa mất an toàn chạy tàu.

- Phân xưởng quản lý tàu điện chỉ có 1 trạm điều vận tàu thì được đặt tên là Trạm Điều vận.

- Phân xưởng quản lý tàu điện có 2 trạm điều vận tàu trở lên thì được đặt tên như sau:

Điều vận trung tâm (ĐVTT) đặt ở sân ga trung tâm.

Điều vận khu vực (ĐVKV) đặt ở từng khu vực còn lại.

2. Phát và nhận tín hiệu để thực hiện dồn ghép đoàn xe :

2.1. Người phát tín hiệu

- Là thợ phụ tàu hoặc thợ phụ số 1 hoặc thợ phụ số 2 tùy theo từng vị trí cụ thể.
- Người phát tín hiệu đi bộ trước đoàn tàu (cùng chiều chuyển động của đoàn tàu) từ 5-:-7 m để phát tín hiệu cho thợ lái tàu.

- Trên đường lò cong cua, không quan sát được, cần phải có từ 2 người trở lên thì thực hiện phát tín hiệu như sau: Phát tín hiệu nối tiếp bằng đèn. Vị trí đứng phát tín hiệu phải đủ khoảng cách an toàn bên lối đi lại $\geq 0,7m$, thợ phụ số 2 đến thợ phụ số 1 và đến thợ lái tàu.

2.2. Lái tàu nhận tín hiệu từ người phát tín hiệu gần nhất và thực hiện điều khiển đoàn tàu dồn ghép theo quy định tín hiệu đã nêu tại mục 1.1. Những tín hiệu không rõ ràng hoặc không nhận được tín hiệu phải dừng tàu lại.

2.3. Đoạn đường có tàu dồn ghép nghiêm cấm các hoạt động sản xuất và người đi lại.

2.4. Trước và trong thời gian dồn ghép thợ phụ tàu, thợ phụ số 1, thợ phụ số 2.... ngăn không cho người đi qua đoạn đường đoàn tàu dồn ghép.

2.5. Xe cuối đoàn tàu được treo đèn hiệu màu đỏ hướng chiều ngược chiều chuyển động khi tàu kéo xuôi. Khi tàu dồn ngược đèn hiệu màu đỏ hướng chiều cùng chiều chuyển động để cảnh báo đoàn tàu đang chuyển động.

2.6. Tốc độ tàu khi dồn ghép : $V \leq 3\text{km/h}$ ($0,83\text{m/s}$).

II . NHIỆM VỤ LÁI TÀU – THỢ PHỤ TÀU – ĐIỀU VẬN TÀU

1. Nhiệm vụ của thợ lái tàu điện cần vệt

1.1. Thực hiện đầy đủ quy trình vận hành tàu điện cần vệt, các quy trình, quy định trao đổi goòng, vật tư thiết bị có liên quan.

1.2. Đầu ca, lái tàu xem sổ bàn giao ca trước về tình trạng kỹ thuật của tàu và thực hiện kiểm tra tàu, sửa chữa nếu bị hư hỏng, ký sổ giao nhận ca.

1.3. Chịu trách nhiệm chính về tình trạng kỹ thuật an toàn cho đoàn tàu đang chuyển động, đoàn tàu dừng. Khi rời ca bin phải loại khóa ra ngoài ổ điện, quản lý tay khóa điện (không giao cho người khác).

1.4. Dừng tàu đúng nơi quy định, không dừng tàu trên đoạn đường giao nhau (ngã ba), vị trí ghi, lò cong cua, lò khuất, lò hẹp.

1.5. Trường hợp đoàn tàu đang chuyển động bị sự cố

+ Lái tàu hãm phanh cơ, xoay khóa điện về số 0, dừng tàu, cắt điện áp tô mát tàu, loại khóa điện và liên lạc với Điều vận báo sự cố để điều hành. Phân công thợ phụ tàu cảnh báo an toàn cho người đi lại.

- Nếu sự cố tàu, lái tàu, thợ phụ tàu không tự khắc phục được thì phải liên lạc với điều vận để báo cáo Quản đốc hoặc phó quản đốc tổ chức khắc phục sự cố.

- Trường hợp đoàn tàu chở người đang chạy bị cấm, lái tàu khẩn cấp dừng tàu ngay và cùng thợ phụ tàu hướng dẫn mọi người di chuyển ra vị trí ngoài an toàn sau đó mới khắc phục sự cố.

- Trường hợp đoàn tàu bị cấm toa xe chở vật tư thiết bị, chở VLNCN thì liên lạc với đơn vị có hàng vận chuyển sang toa xe khác, yêu cầu mọi người xuống hết và đi ra vị trí an toàn sau đó mới khắc phục sự cố (trước khi vận chuyển vật tư sang xe khác phải tổ chức cắt điện 1 chiều ở khu vực sang vật tư tại cầu dao phân đoạn 1 chiều gần nhất).

1.6. Trường hợp hỏng khung, tuột cung cần vệt thì thợ phụ tàu kết hợp cùng thợ lái tàu sửa chữa như sau:

+ Cắt điện tại cầu dao phân đoạn 1 chiều gần nhất theo đúng “Quy định đóng cắt cầu dao phân đoạn 1 chiều” sau đó mới được sửa chữa.

+ Trường hợp tàu bị sự cố tại đoạn đường chính tuyến không cắt cầu dao phân đoạn 1 chiều vì ảnh hưởng đến sản xuất tại các khu vực khác thì lái tàu ngồi trong ca bin kéo dây buộc cố định, hạ khung, cần vệt xuống sát sàn tàu, cách dây Trôlây ≥ 400 mm. Phụ tàu đứng dưới nền lò, giữ khung cần đề phòng tuột dây cố định và cùng sửa chữa ...Nếu xét thấy không khắc phục được thì liên lạc Điều vận xin tàu khác vào kéo ra xưởng để sửa chữa.

+ Sau khi khắc phục xong sự cố phải kiểm tra đường sắt, tàu, đoàn xe an toàn và thông báo cho điều vận để xin đường chạy tàu.

1.7. Phải tuân thủ sự điều hành của ĐVTT, khi đoàn tàu đến điểm dừng (đến sân ga, điểm dỡ tải, chất tải) thì điện thoại báo về ĐVTT để điều hành tiếp ...Những công việc trong quá trình Điều vận ra lệnh không rõ ràng hoặc trái với quy trình phải dừng tàu không chạy và phải được làm rõ.

1.8. Cuối ca phải vệ sinh, ghi sổ bàn giao tình trạng kỹ thuật của đầu tàu cho ca sau.

2. Nhiệm vụ của thợ phụ tàu điện cần vệt

2.1. Chịu sự phân công của thợ lái tàu trong ca sản xuất, nhưng không thực hiện những công việc trái với quy trình, quy định đã ban hành.

2.2. Cùng lái tàu kiểm tra đầu ca tình trạng kỹ thuật của tàu như phanh hãm, hộp điều chỉnh tốc độ, khung, cần vệt, chế độ bôi trơn, đèn chiếu sáng và chuẩn bị đủ vật tư dụng cụ cần thiết như mục 1.3.

2.3. Phải kiểm tra đầu ca:

+ Chốt, ắc, móc nối toa xe nối từng xe, kiểm tra xem có bị rách thùng, biến dạng kích thước ngoài.

+ Lắp đèn tín hiệu phía cuối đoàn xe, nếu là đoàn xe than (đá) thì phải kiểm tra từng xe xem có bị lệch tải không, nếu có yêu cầu đơn vị có hàng phải san đều tải.

+ Thực hiện kiểm tra và móc nối các toa xe thành lập xong đoàn xe thì báo cho lái tàu biết để xin lệnh điều vận cho tàu chạy.

2.4. Thực hiện phát tín hiệu cho lái tàu dồn ghép đoàn xe như đã nêu ở trên.

2.5. Trường hợp dồn ngược đoàn xe, phải kiểm tra đường dồn ngược đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và thống nhất với đơn vị nhận phương tiện vận chuyển mới phát tín hiệu cho dồn ngược.

2.6. Trong quá trình đoàn tàu đang chuyển động cần thực hiện rắc cát chống trượt theo yêu cầu thợ lái tàu, quan sát phía sau, phía trước, nếu phát hiện thấy những chướng ngại vật trên đường sắt, trên đường lò hoặc tàu chuẩn bị đến ghi rõ báo cho lái tàu dừng tàu, khắc phục sự cố hoặc dừng tàu để bẻ ghi (hoặc điều khiển ghi từ xa) chuyển hướng chuyển động.

2.7. Khi tháo hoặc lắp móc nối các phương tiện vận chuyển phải sử dụng móc chuyên dùng, tuyệt đối không dùng tay trực tiếp tháo hoặc lắp móc nối các phương tiện vận chuyển.

2.8. Liên hệ với người được giao quản lý, vận hành cầu dao phân đoạn 1 chiều, để đóng, cắt điện 1 chiều theo “Quy định đóng cắt cầu dao phân đoạn 1 chiều” khi cần thiết.

2.9. Cuối ca phải báo cáo số lượng xe tồn (xe có, xe rỗng) tại các sân ga về Điều vận để có cơ sở bàn giao ca sau.

3. Nhiệm vụ của thợ lái tàu điện áp quy

Công việc của lái, phụ tàu những nội dung có liên quan đến công việc, kiểm tra kỹ thuật tàu, thành lập đoàn xe, liên lạc với Điều vận, bẻ ghi, quan sát đoàn xe ở trạng thái dừng hoặc chuyển động như đã nêu tại mục II.1; II.2, ngoài ra còn phải thực hiện thêm những công việc sau;

- Cùng với công nhân trạm nạp áp quy thực hiện các thao tác chuyển đổi tổ hợp áp quy từ tàu đến giá nạp và ngược lại từ giá nạp sang đầu tàu.

- Trước khi lắp xong tổ hợp áp quy lên tàu phải kiểm tra lại nắp đậy, phích dẫn điện đảm bảo điều kiện an toàn điện trước khi vận hành tàu.

- Trước khi thực hiện dồn ngược đoàn xe vào vị trí xếp, dỡ tải lái tàu phải thực hiện:

- + Phanh hãm dừng tàu và đoàn xe, đưa tay khóa hộp số tàu về vị trí số 0, tháo tay khóa ra khỏi hộp số. Khi rời ca bin phải loại khóa ra ngoài ổ điện, tay khóa điện không giao cho người khác.

- Lái tàu xuống kiểm tra hệ thống đường sắt từ vị trí tàu chuẩn bị dồn ngược đoàn xe vào đến vị trí xếp, dỡ tải, sau khi kiểm tra tuyến đường sắt đảm bảo kỹ thuật, an toàn, trên tuyến đường không có chướng ngại vật cản trở việc di chuyển của đoàn xe, thống nhất tín hiệu với thợ phụ số 1.

- + Lái tàu thống nhất các công việc dồn ghép đoàn tàu, thành lập đoàn xe, phát tín hiệu để dồn ghép thành lập đoàn xe với thợ Phụ số 1 mới tiến hành cho tàu dồn ngược đoàn xe

vào vị trí xếp dỡ tải ...(không tự ý dồn ghép, khi chưa thống nhất các công việc, không được thực hiện dồn ghép khi không có thợ phụ tín hiệu cho lái tàu). Kiểm tra lại các móc nối toa xe, nhận bàn giao đoàn xe của thợ Phụ số 1, xin lệnh điều vận để chạy tàu.

+ Trên các tuyến vận tải chỉ có duy nhất 1 đầu tàu hoạt động (không bố trí điều vận) thì lái tàu chạy theo đúng “Quy trình vận hành và sử dụng tàu điện ắc quy”. Điều vận chạy tàu trong ca do Phó quản đốc trực ca điều hành công việc.

+ Trên đoạn đường sắt có chung đường vận tải tàu điện cần vệt thì lái tàu điện ắc quy phải liên hệ với Điều vận tàu cần vệt. Được sự đồng ý của điều vận thì tàu điện ắc quy mới được đi qua đoạn đường sắt chung (cắt điện cầu dao điện 1 chiều phân đoạn đường sắt có tàu điện ắc quy đi qua).

4. Nhiệm vụ của thợ phụ tàu điện ắc quy

4.1. Nhiệm vụ thợ phụ số 1

- Đón đoàn xe tại khu vực được phân công và thực hiện theo chỉ dẫn, phân công của thợ lái tàu trên các đoạn đường, sân ga cần thực hiện dồn ghép đoàn xe (không tự ý thực hiện móc nối phương tiện vận tải, không tự ý phát tín hiệu khi chưa thống nhất các công việc với lái tàu).

- Thực hiện những công việc của người thợ phụ tại những nội dung có liên quan đến công việc như đã nêu tại mục II.2.

- Trường hợp đoàn tàu dồn ghép phương tiện vận tải phục vụ đào lò bằng máy xúc, thì thợ phụ số 1 nhận và bàn giao đoàn xe với thợ phụ số 2 cách máy xúc đã ≥ 20 mét.

- Đoàn xe trong sân ga đã chất đầy tải, phải kiểm tra tình trạng kỹ thuật của từng xe, kiểm tra các móc nối đoàn xe và san cân bằng tải, liên lạc với Điều vận để cho tàu vào kéo và cấp tiếp phục vụ sản xuất.

- Không thực hiện dồn ghép đoàn xe ngay trên sân ga cửa giếng có chung cỡ đường sắt nối thông với đường sắt trục tải mà phải thực hiện đẩy bộ ra đúng vị trí đã quy định.

- Để đảm bảo tuyệt đối an toàn cho thợ phụ thì lái tàu phát tín hiệu dồn dịch đoàn xe.

- Yêu cầu cần nghiêm túc thực hiện:

+ Lái tàu kiểm tra đoạn đường cần dồn dịch (về khoảng cách an toàn ...)

+ Thu dọn VT-TB nếu có.

+ Lái tàu và thợ phụ số 1 thống nhất cùng dồn ghép (kéo xe có; cấp xe rỗng).

* Đủ điều kiện an toàn mới được tiến hành dồn ghép đoàn xe như nội dung trên.

- Cuối ca phải báo cáo số xe tồn (xe có, xe rỗng, xe vật liệu) tại khu vực được phân công về Điều vận để có cơ sở bàn giao ca sau.

4.2. Nhiệm vụ thợ phụ số 2

- Tại các sân ga máng rót có nhiệm vụ: Tháo cáp thép tời ra khỏi đoàn xe, bàn giao đoàn xe có (rỗng), xe vật liệu cho thợ phụ số 1, cảnh giới không cho người đi qua đoạn đường sắt đang thực hiện công việc dồn ghép đoàn xe. Thực hiện đúng quy trình, quy định trao đổi đoàn xe trên sân ga khu vực.

5. Nhiệm vụ của Điều vận tàu

- Căn cứ vào thực tế vận tải bằng đường sắt trên các mức khác nhau trong hầm lò, ngoài trời. Tại các trạm điều vận có treo “Sơ đồ vận tải đường sắt”, trên sơ đồ có đầy đủ các thông tin: Vị trí máng rót, vị trí đường lò đang sửa chữa, sân ga, các ngã ba lối rẽ, các ghi đường sắt, số lượng toa xe trên sân ga, vấu hãm goòng, guốc hãm, trạm điều vận, điện thoại liên lạc.

- Trên tuyến vận tải tàu điện cần vẽ còn có thêm sơ đồ cung cấp điện một chiều, vị trí đặt trạm kéo, vị trí đặt cầu dao phân đoạn, các đoạn lò nén, lò hẹp được đánh dấu trên sơ đồ.

- Các sơ đồ trên thường xuyên được cập nhật, vẽ bổ sung để điều chỉnh cho phù hợp với sản xuất.

- Căn cứ vào số lượng đầu tàu hoạt động đồng thời trên tuyến đường sắt, cần có các trạm điều vận để điều hành tàu chạy. Nhiệm vụ của ĐVTT và ĐVKV được trình bày như sau.

5.1 . Nhiệm vụ Điều vận trung tâm (ĐVTT)

- Tại trạm điều vận phải có sơ đồ vận tải để theo dõi hoạt động vận tải, có điện thoại để thông tin liên lạc.

- Là người đã trải qua lái tàu có kinh nghiệm, thành thạo các công việc vận tải. Phải nắm vững: Các quy trình, quy định, sơ đồ vận tải và các diễn biến khác trên tuyến vận tải có vị trí lò đang xén, đang mở ngã 3. Đặc biệt là số lượng xe chứa trên các sân ga, các thay đổi khác trên tuyến vận tải để chủ động điều hành.

- Hàng tháng cần phải đi kiểm tra thực tế tuyến vận tải đường sắt, sân ga ...để nắm vững cung đường điều hành đầu tàu hoạt động.

- Khi ra lệnh cho tàu chạy phải chính xác rõ ràng, trên tuyến đường sắt chạy tàu phải thông (không có phương tiện khác di chuyển ngược chiều hoặc dừng đỗ trên tuyến đường sắt

có tàu chuyển động, các đoàn tàu khác phải ở ga tránh hoặc đường tránh an toàn), những thông tin không rõ thì không ra lệnh cho tàu chạy.

- Ghi sổ: Giờ tàu đi ..., giờ tàu đến ga ..., số tàu..., số lượng xe.../ đoàn, nơi tàu đến ...
- Phải chủ động liên lạc đến lái tàu, thợ phụ tàu, phụ số 1, phụ số 2 để cân đối điều hành số lượng phương tiện vận tải, kịp thời cho các đơn vị sản xuất.
- Trên một cung đoạn đường sắt chỉ một điều vận ra lệnh đến lái tàu để chạy tàu, các mệnh lệnh cấp trên (người lãnh đạo) phải thông qua ĐVTT để điều hành.
- Trên cung đoạn đường vận tải có trạm ĐVKV thì ĐVTT phải ra lệnh cho ĐVKV đón đoàn tàu.

- Nhận thông tin trực tiếp từ lái hoặc thợ phụ để điều hành và nhận thông tin cân đối số lượng toa xe phục vụ sản xuất. Căn cứ vào “Sổ đăng ký vật tư, thiết bị” để cấp đúng loại toa xe (phương tiện) cho các đơn vị có nhu cầu vận chuyển.

- Trong quá trình điều hành nếu có nhận được lệnh cấp cứu thì phải dừng các hoạt động vận tải trên cung đường cấp cứu, để điều đầu tàu đi làm nhiệm vụ cấp cứu.

- Trường hợp đoàn tàu đi qua gác chắn đường ngang, sân ga, ngã ba có người trực thì trước khi tàu chuyển bánh, ĐVTT phải báo cho ĐVKV và người gác chắn biết để chủ động đón tàu. Trường hợp không liên lạc được với các ĐVKV hoặc trên cung đoạn đường bị sự cố thì không cho phép tàu chuyển bánh, phải báo ngay với cán bộ trực ca phân xưởng để có biện pháp xử lý.

- Ghi sổ và bàn giao toàn bộ các hoạt động vận tải trong ca đã được ghi vào “Sổ điều vận chạy tàu” để giao cho ca sau và thực hiện tiếp các công việc

5.2. Nhiệm vụ của người điều vận khu vực (ĐVKV)

- Nhận lệnh từ ĐVTT để điều hành, các chuyến tàu qua trạm, ghi sổ: Giờ tàu đi qua....., số tàu..., số lượng xe.../ đoàn , nơi tàu đến...

- Nhận lệnh dừng đoàn tàu: Bật đèn đỏ tín hiệu cho đoàn tàu dừng cách đèn đỏ $\geq 5m$.

- Nhận lệnh cho đoàn tàu đi qua: Bật đèn xanh, đứng đón đoàn tàu đi qua, điện báo ngay về ĐVTT hoặc điện báo đến trạm điều vận tiếp theo có đoàn tàu chuẩn bị đến, để đón tàu.

- Điều hành các hoạt động vận tải của đoàn tàu đang thực hiện dồn ghép trao đổi các phương tiện trong sân ga thuộc khu vực được giao điều hành.

- Báo cáo toàn bộ hoạt động trong ca về ĐVTT và ghi vào sổ bàn giao ca sau.

6. Nhiệm vụ của phân xưởng sản xuất (P/x được phục vụ)

Tại các sân ga, vị trí chất tải các ga có máng rót lên goòng của các phân xưởng sản xuất có nhiệm vụ sau:

- Cán bộ phân xưởng được phân công: Đầu ca kiểm tra một lượt từ đầu đến cuối sân ga về tình trạng ghi, đường sắt, đường lò, hệ thống chiếu sáng và tín hiệu, thông tin điện thoại, các dụng cụ cần thiết cho vận hành sân ga. Sân ga phải được vệ sinh công nghiệp. Vật liệu, thiết bị phải được xếp gọn đúng nơi quy định, đảm bảo khoảng cách an toàn cho người đi lại và tàu, goòng hoạt động.

- Thiết lập quan hệ giữa các đơn vị phục vụ và các đơn vị được phục vụ để đáp ứng đủ goòng phục vụ sản xuất.

- Khu vực xén, sửa chữa lò được bàn giao quản lý cầu dao phân đoạn để đóng cắt điện 250V một chiều tuyến dây Trô lay thì phải phân công người coi gác, lập sổ liên hệ đóng cắt điện theo đúng quy định.

- Tùy thuộc vào từng đường lò cong khuất tầm nhìn, để bố trí thợ phụ số 2 phát tín hiệu nối tiếp từ cuối đoàn xe đến phụ số 1 đến lái tàu. Không cho người đứng ở 2 bên hông lò trong phạm vi của đoàn goòng.

- Trong quá trình tín hiệu cho lái tàu dồn ngược đoàn xe vào các vị trí máng cào treo, máy truyền tải rót tải. Thợ phụ số 2, thợ phụ số 1 phải đứng tránh vào vị trí an toàn cách cuối đoàn xe được tập kết từ 5-:- 7 mét để tín hiệu cho lái tàu dồn ghép.

- Trong quá trình sản xuất có những vướng mắc mà 2 bên không tự giải được thì liên hệ về Phòng ĐK để giải quyết kịp thời ngay trong ca sản xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quy định nhiệm vụ Lái tàu – Thợ phụ tàu – Điều vận tàu được thực hiện cùng các quy trình vận hành tàu điện cần vệt, vận hành tàu điện ắc quy phòng nổ, các quy trình, quy định an toàn khác có liên quan đến công tác vận tải bằng tàu điện.

2. Các đơn vị quản lý thiết bị, phương tiện vận tải phải có sơ đồ tuyến vận tải của mình tại các nhà giao ca.

3. Quản đốc các phân xưởng tổ chức cho cán bộ và công nhân trong phân xưởng mình học tập để nắm được và tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

4. Các ông thủ trưởng các phòng ban liên quan theo chức năng nhiệm vụ của mình phải tổ chức kiểm tra giám sát, kịp thời chấn chỉnh giúp các Phân xưởng hoàn thành nhiệm vụ sản xuất an toàn./.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy có điểm nào không phù hợp thì phải báo cáo Giám đốc Công ty thông qua phòng Cơ Điện-Vận tải xem xét chỉnh sửa kịp thời./.

mm